

Số: /SGDĐT-HCQT

Long An, ngày tháng 6 năm 2020

V/v hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng  
năm học 2019-2020

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng trường trực thuộc Sở;
- Giám đốc Trung tâm: GDTX&KTTH; NN-TH Long An.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND của UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 5350/BGDĐT-TĐKT ngày 25/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” và xét khen thưởng năm học 2019-2020 khối các Sở GD&ĐT;

Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019-2020 của ngành, Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác xét thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020 như sau:

**I. Tổ chức quán triệt các văn bản QPPL, văn bản hướng dẫn về xét thi đua, khen thưởng**

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật TĐKT ngày 16 tháng 11 năm 2013;
- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
- Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
- Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành Giáo dục;
- Quyết định số 3577/QĐ-UBND ngày 07/12/2010 của UBND tỉnh về quy định tổ chức thi đua, khen thưởng ngành GD&ĐT Long An;
- Quyết định số 4614/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Long An;
- Công văn số 311/CV-TĐKT ngày 19/7/2011 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xét công nhận đề tài, sáng kiến kinh nghiệm;

- Kế hoạch số 2270/KH-SGDĐT ngày 09/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020;

- Công văn số 1472/SGDĐT-HCQT ngày 12/5/2020 về việc điều chỉnh kế hoạch thời gian thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020.

## **II. TỔ CHỨC CỤM, KHỐI THI ĐUA VÀ CHỈ TIÊU CỜ, TTLĐXS**

### **1. Khối thi đua**

**a) Khối thi đua các Phòng Giáo dục và Đào tạo trực thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố.**

Chỉ tiêu: 02 Cờ và 4 Tập thể Lao động xuất sắc (TTLĐXS), chia ra 02 bảng (A và B), mỗi bảng gồm: 01 cờ và 02 TTLĐXS.

+ **Bảng A:** Phòng GD&ĐT: TP Tân An, Châu Thành, Tân Trụ, Bến Lức, Đức Hòa, Cần Giuộc và Cần Đước.

Giao Phòng GD&ĐT **Tân Trụ** làm Trưởng khối.

+ **Bảng B:** Phòng GD&ĐT: Thủ Thừa, Đức Huệ, Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Tân Thạnh, Thị xã Kiến Tường, Vĩnh Hưng, Tân Hưng.

Giao Phòng GD&ĐT **Đức Huệ** làm Trưởng khối.

**b) Khối các Trường Trung học phổ thông**

**Chỉ tiêu:** 02 Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh, 04 Tập thể LĐXS; chia ra 2 bảng A và B, mỗi bảng 01 Cờ, 02 Tập thể LĐXS

+ **Bảng A:** Gồm các trường

1. THPT Chuyên Long An
2. THPT Tân An
3. THPT Lê Quý Đôn
4. THPT Hùng Vương
5. THPT Nguyễn Thông
6. THPT Phan Văn Đạt
7. THPT Tân Trụ
8. THPT Nguyễn Trung Trực
9. THPT Thủ Thừa
10. THPT Mỹ Lạc
11. THPT Nguyễn Hữu Thọ
12. THPT Gò Đen
13. THPT Cần Đước
14. THPT Rạch Kiến
15. THPT Cần Giuộc
16. THPT Đông Thạnh

17. THPT Đức Hòa
18. THPT Võ Văn Tần
19. THPT Hậu Nghĩa
20. TH-THCS&THPT iSCHOOL

Giao Trường THPT **Nguyễn Hữu Thọ** làm Trưởng khối.

+ **Bảng B:** Gồm các trường

1. THPT Đức Huệ
2. THPT An Ninh
3. THPT Nguyễn Đình Chiểu
4. THPT Chu Văn An
5. THPT Thạnh Hóa
6. THPT Tân Thạnh
7. THPT Kiến Tường
8. THPT Vĩnh Hưng
9. THPT Tân Hưng
10. THCS&THPT Lương Hòa
11. THCS&THPT Long Cang
12. THPT Long Hựu Đông
13. THCS&THPT Nguyễn Thị Một
14. THCS&THPT Mỹ Bình
15. THCS&THPT Mỹ Quý
16. THCS&THPT Hậu Thạnh Đông
17. THCS&THPT Bình Phong Thạnh
18. THCS&THPT Khánh Hưng
19. THCS&THPT Hưng Điền B
20. THCS&THPT Hà Long

Giao Trường THPT **Long Hựu Đông** làm Trưởng khối.

**c) Khối các Trung tâm, Cao đẳng sư phạm, NDTKT**

- Chỉ tiêu: 01 Tập thể Lao động xuất sắc hoặc 01 Bằng khen
- Giao Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Long An làm trưởng khối.

Khối gồm các đơn vị:

1. Trường Nuôi dạy trẻ Khuyết tật tỉnh
2. Trung tâm GDTX &KTTH
3. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Long An
4. Trường Cao đẳng Sư phạm Long An

Tiêu chí thi đua các đơn vị trong khối thực hiện như hằng năm.

## **2. Cụm thi đua**

Cụm thi đua bao gồm tất cả các trường Mầm non, Tiểu học và THCS của các đơn vị trong từng cụm. Toàn tỉnh chia ra làm 03 cụm, cụ thể:

+ **Cụm 1:** Gồm các trường thuộc huyện Tân Trụ, Châu Thành, Cần Đước, Cần Giuộc, thành phố Tân An. (Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật xét thi đua theo khối tiểu học của Thành phố Tân An- Chuyển hồ sơ về cho khối Trung tâm bình xét).

Chỉ tiêu: 06 Cờ, trong đó chia ra:

Khối THCS: 02 Cờ; Khối Tiểu học: 02 Cờ; Khối Mầm non: 02 Cờ

Giao Phòng GD&ĐT **Cần Đước** làm Trưởng cụm.

+ **Cụm 2:** Gồm các trường thuộc huyện Bến Lức, Thủ Thừa, Đức Hòa, Đức Huệ.

Chỉ tiêu: 05 Cờ, chia ra:

Khối THCS: 02 Cờ; Khối Tiểu học: 02 Cờ; Khối Mầm non: 01 Cờ.

Giao Phòng GD&ĐT **Đức Huệ** làm Trưởng cụm.

+ **Cụm 3:** Gồm các trường thuộc huyện Thạnh Hóa, Tân Thạnh, Mộc Hóa, Thị xã Kiến Tường, Vĩnh Hưng, Tân Hưng.

Chỉ tiêu: 06 Cờ, chia ra:

Khối THCS: 02 Cờ; Khối Tiểu học: 02 Cờ; Khối Mầm non: 02 Cờ

Giao Phòng GD&ĐT **Thạnh Hóa** làm Trưởng cụm.

\* Số lượng Tập thể Lao động xuất sắc trong mỗi cụm không vượt quá 20% số lượng Tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

### **3. Chọn Khối, Cụm trưởng trong năm học 2020-2021**

Các cụm, khối thi đua trong phiên họp xét thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020, các thành viên bình chọn Trưởng cụm, Trưởng khối cho năm học 2020-2021 (luân phiên).

## **III. DANH HIỆU THI ĐUA CÁ NHÂN**

Các đơn vị sau khi kết thúc năm học thực hiện đánh giá xếp loại CB,CC,VC trước khi xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho CB,CC,VC của đơn vị mình phụ trách theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng và Quyết định số 4614/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh về việc quy định tổ chức công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Long An (sau đây gọi tắt là Quyết định số 4614/QĐ-UBND).

## **IV. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2019/TT-BNV và Quyết định số 4614/QĐ-UBND.

### **1. Bằng khen UBND tỉnh**

Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng bằng khen của UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại điều 15 và điều 16 của 4614/QĐ-UBND.

**1.1. Tập thể:** Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

**1.2. Cá nhân:** Cá nhân trong 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 02 sáng kiến cấp cơ sở thì xem xét đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.

### **2. Bằng khen Bộ GD&ĐT**

Các đơn vị đề nghị xét khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc về phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” năm học 2019-2020 theo Thông tư 22/TT-BGDĐT.

### **3. Giấy khen của Giám đốc Sở**

Thực hiện theo Điều 75 của Luật thi đua khen thưởng.

### **4. Xét khen cấp nhà nước**

Các đơn vị căn cứ Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ để xét và trình các cấp có thẩm quyền tặng thưởng các thành tích cấp nhà nước cho các tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định về các hình thức khen cao như Huân chương Lao động, Bằng khen Chính phủ,....

## **V. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý XÉT THI ĐUA NĂM HỌC 2019-2020**

### **1. Về xét danh hiệu**

#### **1.1. Đối với cá nhân:**

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua (CSTD): Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP. Trong đó lưu ý khi xét danh hiệu CSTD cơ sở, cụ thể:

*“Tại khoản 3, danh hiệu “CSTD cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:*

*a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;*

*b) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận”.*

- Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “CSTĐ cơ sở” do bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương căn cứ vào tình hình thực tiễn quy định cho phù hợp, nhưng **không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

- Không xét công nhận danh hiệu CSTĐ cơ sở và xét khen thưởng đối với cá nhân là người đứng đầu cơ quan, đơn vị mà đơn vị do cá nhân đó trực tiếp quản lý **không hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.** ( Điều 16 của Quyết định số 4614)

### **1.2. Đối với Tập thể:**

- Trưởng cụm, khối thi đua họp bình xét xếp loại tập thể trước khi tiến hành xét thi đua, đảm bảo số lượng xếp loại tập thể Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không quá 40% trên tổng số tập thể trong cụm, khối ( theo khoản 3, điều 19, Quyết định số 4614)

- Trong cùng một thời điểm và cùng 01 thành tích không đề nghị đồng thời Cờ thi đua của UBND tỉnh và danh hiệu TTLĐXS cho 01 tập thể.

- Tập thể đạt danh hiệu Tập thể LĐXS trở lên thì Chi bộ đảng phải đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tập thể đạt danh hiệu Cờ Thi đua xuất sắc của UBND trở lên thì Chi bộ đảng phải đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Cờ thi đua Chính phủ do Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành xét chọn từ những Cờ thi đua xuất sắc tỉnh của Cụm, khối đề nghị. Đơn vị đủ tiêu chuẩn được đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ thì không đề nghị Cờ thi đua cấp tỉnh. ( Khoản 3, điều 8, Thông tư 12/2019/TT-BNV)

### **2. Về xét khen thưởng**

- Số lượng xét đề nghị tặng bằng khen UBND tỉnh không quá 10% số lượng đạt danh hiệu lao động tiên tiến đối với tập thể hoặc cá nhân. Trong đó đối với bằng khen cá nhân thì tỉ lệ cá nhân **không là lãnh đạo, quản lý** đạt trên 70% tổng số cá nhân đề nghị tặng bằng khen UBND tỉnh.

- Sáng kiến kinh nghiệm của cá nhân được xét công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp thì không lấy thành tích của sáng kiến đó làm căn cứ để tiếp tục đề nghị xét các hình thức khen thưởng.

- Tập thể, cá nhân được xét tặng từ cấp tỉnh trở lên phải được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020.

- Hiệp y khen thưởng: Thực hiện theo điều 22 của Quyết định số 4614/QĐ-UBND.

3. Việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ (tốt, xuất sắc) của tập thể, cá nhân phải được cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định tại điều 19 Quyết định 4614/QĐ-UBND.

4. Các trường hợp không xét khen thưởng:

- Thực hiện theo điều 16, Quyết định số 4614/QĐ-UBND.

- Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ ( điều 2, Thông tư 12/2019/TT-BNV).

## **VI. Hồ sơ, thủ tục và thời gian thực hiện**

### **1. Hồ sơ, thủ tục**

Hồ sơ đề nghị khen thưởng phải thực hiện đầy đủ theo quy định.

**1.1 Đối với các Phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố hồ sơ gửi về Trưởng cụm và Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở GD&ĐT gồm:**

+ Tờ trình kèm danh sách đề nghị; Biên bản xét thi đua; Báo cáo việc thực hiện các chỉ tiêu công tác năm học 2019-2020.

+ Tờ trình và danh sách, các bản báo cáo thành tích tập thể, cá nhân đề nghị Sở GD&ĐT hiệp y khen thưởng cấp tỉnh, cấp Bộ trở lên.

\* Các danh sách kèm theo trình đề nghị khen thưởng các cấp của tập thể cá nhân đối theo mẫu (*Phụ lục 1,2- trang 10*)

+ Quyết định công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở của Hội đồng khoa học cấp huyện và sáng kiến kinh nghiệm của các cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

+ Báo cáo thông kê tổng hợp thi đua, khen thưởng của huyện, thị xã, thành phố theo mẫu (*Phụ lục 3- trang 11*).

**1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở hồ sơ gửi về khối trưởng và Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở gồm:**

+ Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo mẫu. (*Tờ trình kèm Phụ lục 4- trang 12,13*)

+ Biên bản xét thi đua của đơn vị;

+ Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;

\* **Chú ý:**

+ *Danh sách đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng CSTĐCS phải xếp theo thứ tự phiếu bầu chọn suy tôn.*

+ Trong biên bản họp xét thi đua nêu cụ thể tổng số biên chế, tổng số tổ khối trong đơn vị, ghi rõ tỉ lệ bình chọn cho các danh hiệu CSTĐ các cấp; bản báo cáo thành tích của các danh hiệu CSTĐ các cấp, các danh hiệu tập thể, cá nhân (từ danh hiệu CSTĐCS trở lên), các hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân (từ hình thức Giấy khen Giám đốc Sở GD&ĐT trở lên).

### **1.3. Đối với các Cụm trưởng, Khối trưởng hồ sơ gửi về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành ( Sở GD&ĐT) gồm:**

- Tờ trình kèm danh sách đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng.
- Biên bản họp xét thi đua của cụm, khối.
- Báo cáo thành tích của các đơn vị được khen thưởng.

### **1.4. Đối với các phòng Sở**

Các Trưởng phòng Sở căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của phòng, tổ chức chấm điểm, báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua thuộc lĩnh vực công tác của phòng phụ trách theo Văn bản số 3327/SGDDĐT-HCQT ngày 12/12/2019 về hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua các Sở GD&ĐT năm học 2019-2020.

### **2. Quy định viết báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng.**

- Các báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Thông tư 12/2019/TT-BNV, đồng thời đảm bảo:

+ Về hình thức định dạng, đánh số và phong chữ văn bản báo cáo phải thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020

+ Nội dung của báo cáo thành tích cần ngắn gọn đầy đủ các yêu cầu theo mẫu quy định (từ 3-4 trang giấy A4).

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về nội dung, hình thức của báo cáo đã ký duyệt. Nếu báo cáo không đúng theo quy định về nội dung, hình thức thì không công nhận thành tích thi đua, khen thưởng.

### **3. Thời gian thực hiện**

- Các đơn vị thuộc ngành thực hiện theo Công văn số 1472/SGDDĐT-HCQT ngày 12/5/2020 của Sở GD&ĐT về việc điều chỉnh kế hoạch thời gian thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020.

- Phòng GD&ĐT tham mưu UBND cấp huyện, thị xã, thành phố xét thi đua và gửi kết quả kèm Tờ trình của UBND huyện về đề nghị công nhận các danh hiệu, khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên về Sở GD&ĐT.

### **4. Hình thức nộp hồ sơ:**



- Hồ Sơ thi đua các đơn vị nộp về Sở GD&ĐT bằng văn bản chính thức và bằng file mềm qua địa chỉ hộp thư: [vanphong.solongan@moet.edu.vn](mailto:vanphong.solongan@moet.edu.vn). kể cả các bản báo cáo thành tích đề nghị khen cấp nhà nước.

- Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, bộ trở lên các đơn vị gửi về sở 02 bộ chính.

Trên đây là hướng dẫn công tác xét thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành (Phòng Hành chính-Quản trị Sở GD&ĐT) để được hướng dẫn cụ thể./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Ban TĐ,KT tỉnh;
- UBND huyện, TX,TP; (p/h)
- GD, các PGĐ Sở;
- TT CĐN;
- Các Phòng Sở;
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Thị Dạ Thảo**

**PHỤ LỤC 1**  
**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TẶNG.....**  
(Dành cho tập thể thuộc cấp huyện quản lý)

**I. Danh hiệu Cờ thi đua UBND**

| STT | Đơn vị | Huyện/TX/TP |
|-----|--------|-------------|
| 1   |        |             |
| 2   |        |             |
| ... |        |             |

**II. Bằng khen UBND tỉnh/bộ.....**

| STT | Đơn vị | Huyện/TX/TP |
|-----|--------|-------------|
| 1   |        |             |
| 2   |        |             |
| ... |        |             |

**III. Khen thưởng cấp nhà nước**

.....

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TẶNG.....**  
(Dành cho cá nhân thuộc cấp huyện quản lý)

**I. Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh**

| STT | Họ và tên | Giới tính | Chức vụ | Đơn vị trường | Huyện/TX/TP |
|-----|-----------|-----------|---------|---------------|-------------|
| 1   |           |           |         |               |             |
| 2   |           |           |         |               |             |
| ... |           |           |         |               |             |

**II. Bằng khen UBND tỉnh/ Bộ GD**

1. Bằng khen UBND tỉnh

| STT | Họ và tên | Giới tính | Chức vụ | Đơn vị trường | Huyện/TX/TP |
|-----|-----------|-----------|---------|---------------|-------------|
| 1   |           |           |         |               |             |
| 2   |           |           |         |               |             |
| ... |           |           |         |               |             |

2. Bằng khen Bộ GD&ĐT

.....

**III. Khen thưởng cấp nhà nước**

.....

**PHỤ LỤC 3**  
**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**  
**NĂM HỌC 2019-2020**

Tên đơn vị: Phòng GD&ĐT .....

**I. DANH HIỆU**

| STT | Khối trường trực thuộc | Tổng số trường | Tổng số CB,CC,V C | DANH HIỆU TẬP THỂ |      |      |     | DANH HIỆU CÁ NHÂN |            |               |
|-----|------------------------|----------------|-------------------|-------------------|------|------|-----|-------------------|------------|---------------|
|     |                        |                |                   | LĐTT              | LĐXS | CỜ   |     | LĐTT              | CSTĐ cơ sở | CSTĐ cấp tỉnh |
|     |                        |                |                   |                   |      | UBND | TTg |                   |            |               |
| 01  | Mẫu giáo, Mầm non      |                |                   |                   |      |      |     |                   |            |               |
| 02  | Tiểu học               |                |                   |                   |      |      |     |                   |            |               |
| 03  | Trung học cơ sở        |                |                   |                   |      |      |     |                   |            |               |
|     | Tổng cộng              |                |                   |                   |      |      |     |                   |            |               |

**II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

| STT | Khối trường trực thuộc | Tổng số trường | Tổng số CB,CC,V C | BẢNG KHEN TẬP THỂ |          |              | BẢNG KHEN CÁ NHÂN |          |              |  |
|-----|------------------------|----------------|-------------------|-------------------|----------|--------------|-------------------|----------|--------------|--|
|     |                        |                |                   | UBND TỈNH         | BỘ GD&ĐT | THỦ TƯỚNG CP | UBND TỈNH         | BỘ GD&ĐT | THỦ TƯỚNG CP |  |
| 01  | Mẫu giáo, Mầm non      |                |                   |                   |          |              |                   |          |              |  |
| 02  | Tiểu học               |                |                   |                   |          |              |                   |          |              |  |
| 03  | Trung học cơ sở        |                |                   |                   |          |              |                   |          |              |  |
|     | Tổng cộng              |                |                   |                   |          |              |                   |          |              |  |

**Cán bộ lập bảng**

....., ngày tháng năm 2020

**TRƯỞNG PHÒNG**

Lưu ý : Đơn vị có đề nghị danh hiệu hoặc hình thức khen cao hơn thì lập thêm cột ghi chú

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG THPT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-THPT

....., ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**  
**NĂM HỌC 2019 - 2020**

Căn cứ vào hồ sơ đăng ký thi đua năm học 2019-2020 và biên bản cuộc họp xét thi đua, khen thưởng ngày / /2020; Trường THPT..... báo cáo kết quả xét thi đua năm học 2019-2020 như sau:

**A. Danh hiệu thi đua**

**1. Tập thể:**

Đạt danh hiệu: Tập thể lao động.....

**2. Cá nhân:**

- Lao động tiên tiến:... /....., tỷ lệ:... %
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: ..... cá nhân, tỷ lệ..... % ( so với LĐTT)

**B. Khen thưởng**

**1. Tập thể:**

- Giấy khen Giám đốc Sở: .....
- Bằng khen UBND: .....
- Bằng khen Bộ GD&ĐT,.....

**2. Cá nhân:**

- Giấy khen Giám đốc Sở: .....
- Bằng khen UBND: .....
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ:.....

( Đính kèm phụ lục 2)

Trên đây là báo cáo kết quả xét thi đua khen thưởng năm học 2019-2020 của Trường...../.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (TTThi đua);
- BGH trường;
- CTCD, các Tổ CD;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**PHỤ LỤC 4**  
**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỜNG**  
Năm học 2019-2020

- Tên đơn vị: Trường/Trung tâm.....
- Tổng số CB,CC,VC:.....
- Tổng số CB,CC,VC đạt LĐTT:....., tỉ lệ: %

**I. TẬP THỂ**

1. Danh hiệu tập thể:.....
2. Hình thức khen thưởng tập thể: .....

**II. CÁ NHÂN****1. Danh hiệu cá nhân****1.1. Danh sách đề nghị công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến**

| STT | Họ và tên | Giới tính | Chức vụ | Ghi chú |
|-----|-----------|-----------|---------|---------|
| 01  |           |           |         |         |
| ... |           |           |         |         |
|     |           |           |         |         |

*(Tổng cộng danh sách có ..... cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu LĐTT)*

**1.2. Danh sách đề nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở**

| STT | Họ và tên | Giới tính | Chức vụ | Xếp loại SKKN | Ghi chú |
|-----|-----------|-----------|---------|---------------|---------|
| 01  |           |           |         |               |         |
| ... |           |           |         |               |         |
|     |           |           |         |               |         |

*(Tổng cộng danh sách có ..... cá nhân đề nghị xét danh hiệu CSTĐCS)*

**1.3. Danh sách đề nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bộ**

| STT | Họ và tên    | Giới tính | Chức vụ | Đạt Danh hiệu CSTĐ cơ sở              |                                     |                                     | Ghi chú |
|-----|--------------|-----------|---------|---------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|---------|
|     |              |           |         | 2017-2018                             | 2018-2019                           | 2019-2020                           |         |
| 01  | Nguyễn Văn A |           |         | -Số QĐ:.....<br>-Số TT trong QĐ:..... | Số QĐ:.....<br>Số TT trong QĐ:..... | Số QĐ:.....<br>Số TT trong QĐ:..... |         |
| ... |              |           |         |                                       |                                     |                                     |         |
|     |              |           |         |                                       |                                     |                                     |         |

*(Tổng cộng danh sách có ..... cá nhân đề nghị xét danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh)*

**2. Các hình thức đề nghị khen thưởng****2.1 Giấy khen của Giám đốc Sở**

| STT | Họ và tên | Giới tính | Chức vụ | Tóm tắt Thành tích | Ghi chú |
|-----|-----------|-----------|---------|--------------------|---------|
| 01  |           |           |         |                    |         |
| ... |           |           |         |                    |         |
|     |           |           |         |                    |         |

*(Tổng cộng danh sách có ..... cá nhân đề nghị Giám đốc Sở khen)*

**2.2 Bằng khen cấp Tỉnh/ Bộ**

| STT  | Họ và tên | Giới tính | Chức vụ | QĐ xếp loại Hoàn thành XSNV               |   | QĐ công nhận SKKN cấp cơ sở trở lên       |  | Ghi chú |
|------|-----------|-----------|---------|---|---|---|--|---------|
|      |           |           |         | 2019-2018                                 | 2019-2020                                 | 2019-2018                                 | 2019-2020                                  |         |
| 01   |           |           |         | -Số QĐ:....<br>-Số TT<br>trong<br>QĐ:.... | -Số QĐ:....<br>-Số TT<br>trong<br>QĐ:.... | -Số QĐ:....<br>-Số TT<br>trong<br>QĐ:.... | -Số QĐ:.....<br>-Số TT<br>trong<br>QĐ:.... |         |
| 02   |           |           |         |   |   |   |  |         |
| .... |           |           |         |   |   |   |  |         |

(Tổng cộng danh sách có ..... cá nhân đề nghị UBND tỉnh/Bộ GD&ĐT tặng bằng khen)

### 2.3 Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ

| STT | Họ và tên | Giới tính | Chức vụ | Tóm tắt Thành tích | Ghi chú |
|-----|-----------|-----------|---------|--------------------|---------|
| 01  |           |           |         |                    |         |
| ... |           |           |         |                    |         |

(Tổng cộng danh sách có ..... cá nhân đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen)

**Lưu ý:** - Danh sách đề nghị khen thưởng các cấp xếp theo thứ tự phiếu bình chọn, suy tôn.